

Hoài Đức, ngày 29 tháng 10 năm 2024

Số: **463/2024/QĐST - HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 411/2024/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987;

Nơi thường trú: Thôn 1, xã SP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1989;

Nơi thường trú: Thôn 1, xã SP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị B kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 10/12/2012, có đăng ký kết hôn tại xã SP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh T và chị B phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị B xác nhận có 03 con chung là: cháu Nguyễn Huyền M, sinh ngày 30/9/2013; cháu Nguyễn Mai C, sinh ngày 23/11/2015; cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 12/11/2018. Ly hôn, anh chị

thống nhất giao cả ba con chung cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác về việc thay đổi nuôi con;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Thanh T tự nguyện.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị B xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huyền M, sinh ngày 30/9/2013; cháu Nguyễn Mai C, sinh ngày 23/11/2015 và cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 12/11/2018 cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị B không yêu cầu anh Nguyễn Thanh T phải cấp dưỡng nuôi con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Thanh T tự nguyện thực hiện.

Anh Nguyễn Thanh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản, công sức, công nợ): Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình. Xác nhận anh Nguyễn Thanh T đã nộp đủ số tiền 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 38532 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND xã SP,
huyện HD, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Anh